CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI MIỀN BẮC - HOA TIÊU IV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :04-06-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
		Khu vực Đà Nẵng									
1	00:30	VIETSUN DYNAMIC	VIET NAM	5.315	117	TS3	P/S	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
2	03:30	NASICO NAVIGATOR	VIET NAM	7.249	134	TS2B	P/S	Hoàng Việt	NH		
3	06:00	CA MANILA	HONG KONG	17.871	167	P/S	TS3	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
4	06:00	HẢI NAM 66	VIET NAM	1.599	80	P/S	PVOIL LC	Lê Phạm Quang Huy	H3	Phạm Tú Minh	
5	07:00	VŨ GIA 15	VIET NAM	2.223	90	P/S	Sơn Trà	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
6	10:00	HẢI HÀ 558	VIET NAM	1.573	79	X50	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
7	12:00	BIENDONG NAVIGATOR	VIET NAM	9.503	150	TS4	P/S	Phan Văn Vinh	NH	Phạm Tú Minh	
8	13:00	BIENDONG MARINER	VIET NAM	9.503	150	P/S	TS4	Phan Văn Vinh	NH	Phạm Tú Minh	
9	15:00	LONG PHU 20	VIET NAM	5.379	112	Phao Mỹ Khê	P/S	Phạm Quốc Dân	NH		
10	17:00	CA MANILA	HONG KONG	17.871	167	TS3	P/S	Trần Cơ	NH		
11	18:00	BIENDONG MARINER	VIET NAM	9.503	150	TS4	P/S	Đỗ Văn Lợi	NH		
12	19:30	MCC TAIPEI	PANAMA	32.828	186	P/S	TS4	Đỗ Văn Lợi	NH		
13	20:00	MORNING VINAFCO	VIET NAM	6.251	115	P/S	TS3	Phan Minh Cảnh	NH		
		Khu vực Thừa Thiên Huế									
14	06:00	YORK 27	BELIZE	8.638	120	P/S	Bến số 2 Chân Mây	Hồ Quang Tùng	H1		
15	16:00	FS BITUMEN NO.1	PANAMA	4.620	106	P/S	Bến số 1 Chân Mây	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
		Khu vực Quảng Nam									
16	05:00	TRUONG HAI STAR 3	VIET NAM	6.704	133	P/S	Tam Hiệp	Nguyễn Như Hán	NH		
17	10:00	TÙNG LINH 05	VIET NAM	2.834	107	P/S	Tam Hiệp	Nguyễn Như Hán	NH		
18	15:00	SITC HAINAN	HONG KONG	17.119	172	P/S	Tam Hiệp	Nguyễn Như Hán	NH		
19	22:00	TRUONG HAI STAR 3	VIET NAM	6.704	133	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
		Khu Vực Quảng Ngãi									
20	00:30	THALEXIM OIL	VIET NAM	2.934	99	J3	P/S	Lê Văn Hòa	H3		
21	01:30	NHA BE 10	VIET NAM	4.760	108	P/S	J4	Lê Văn Hòa	H3		
22	02:30	MIPECORP-55	VIET NAM	2.301	96	P/S	J3	Lê Văn Hòa	H3		
23	09:00	LONG PHU 11	VIET NAM	5.448	114	J1	P/S	Phùng Tấn Sáu	NH		
24	16:00	MIPECORP-55	VIET NAM	2.301	96	J3	P/S	Bùi Hữu Hiếu	H3		

25	17:00	TRỌNG TRUNG 81	VIET NAM	1.987	84	P/S	J3	Bùi Hữu Hiếu	H3		
26	18:30	PHƯƠNG NAM 126	VIET NAM	2.717	80	P/S	Hòa Phát 4	Bùi Hữu Hiếu	H3		
27	19:30	NHA BE 10	VIET NAM	4.760	108	J4	P/S	Bùi Hữu Hiếu	H3		
28	21:30	DYNAMIC OCEAN 16	VIET NAM	4.691	114	J2	P/S	Bùi Hữu Hiếu	H3		

Đà Nẵng, Ngày 4 tháng 6 năm 2025

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt